

Số: 0724 /TH-TCHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

Về việc công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

- Trụ sở chính: 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, TP.HCM
- Địa chỉ liên hệ: 1392 Võ Văn Kiệt, Phường Bình Tiên, TP.HCM
- Điện thoại: : (028) 3855 7977 Fax: (028) 3955 7977

2. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Trọng Thuần - Giám đốc

- Địa chỉ: TK 19/25 Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Ông Lãnh, TP. Hồ Chí Minh.

3. Nội dung thông tin công bố:

Thực hiện khoản 4 Điều 10 thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị năm 2025 (đính kèm).

4. Địa chỉ đăng tải: thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 30/01/2025 tại đường dẫn: www.capnuoctanhhoa.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận

- Như trên.
- Lưu: VT.TCHC

Đính kèm:

- Bản cung cấp thông tin người nội bộ.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

GIÁM ĐỐC



Lê Trọng Thuần

Số: **031/TH-TCHC-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Về việc tình hình quản trị Công ty
(năm 2025)

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính : **215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, TP.HCM**
- Điện thoại : (028) 3855 7977 Fax: (028) 3955 7977
- Vốn điều lệ : **50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng)**
- Mã chứng khoán : **THW**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc (theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa ban hành Quyết định số 06/QĐ-TH-HĐQT ngày 25/09/2025 về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung thông qua
1	01/BB-TH-ĐHĐCĐ	24/04/2025	- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 – Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
2	01/NQ-TH-ĐHĐCĐ	24/04/2025	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 – Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
3	02/BB-TH-ĐHĐCĐ	05/09/3035	- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung thông qua
4	02/NQ-TH-ĐHĐCĐ	05/09/3035	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

II. Hội đồng quản trị (năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT nhiệm kỳ 2025-2030	
			Ngày bổ nhiệm(*)	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thị Ngọc Luyến	CT.HDQT	24/04/2025	
2	Lê Trọng Thuần	TV.HDQT kiêm Giám đốc	24/04/2025	
3	Võ Nhật Trân	TV.HDQT	24/04/2025	
4	Trần Thị Thanh Tâm	TV.HDQT	24/04/2025	
5	Trần Sĩ Nam	TV.HDQT	24/04/2025	
6	Nguyễn Mười	TV.HDQT kiêm Giám đốc		24/04/2025
7	Nguyễn Thanh Sử	TV.HDQT		24/04/2025
8	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	TV.HDQT		24/04/2025
9	Lê Minh Châu	TV.HDQT		24/04/2025

(*) tính từ ngày Thành viên HDQT được Đại hội đồng cổ đông bầu cho nhiệm kỳ hiện tại.

2. Các cuộc họp HDQT năm 2025:

Trong năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa thực hiện tổng cộng 5 cuộc họp:

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Ngọc Luyến	CT.HDQT	5/5 (100%)	
2	Lê Trọng Thuần	TV.HDQT kiêm Giám đốc	4/4 (100%)	Bỏ nhiệm kể từ ngày 24/04/2025
3	Võ Nhật Trân	TV.HDQT	3/4 (75%)	- Bỏ nhiệm kể từ ngày 24/04/2025 - Bận công tác, có ủy quyền (cuộc họp ngày 01/12/2025)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
4	Trần Thị Thanh Tâm	TV.HĐQT	4/4 (100%)	Bỏ nhiệm từ ngày 24/04/2025
5	Trần Sĩ Nam	TV.HĐQT	4/4 (100%)	Bỏ nhiệm từ ngày 24/04/2025
6	Nguyễn Mười	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	1/1 (100%)	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025
7	Nguyễn Thanh Sĩ	TV.HĐQT	1/1 (100%)	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025
8	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	TV.HĐQT	0/1 (0%)	- Bận công tác, có ủy quyền (cuộc họp ngày 21/03/2025) - Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025
9	Lê Minh Châu	TV.HĐQT	1/1 (100%)	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

– Giám sát thực hiện các báo cáo, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

– Giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường bằng hình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên

– Trong năm 2025, Hội đồng quản trị vẫn thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường. Chủ tịch Hội đồng quản trị đã tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với các Phòng, Ban, Đội, từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.

– Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

– Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo.

– Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi thông tin các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động của Công ty thông qua điện thoại; trong năm 2025 thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản (10 lần) để chỉ đạo kịp thời các công việc cấp thiết do Giám đốc đệ trình thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

4. *Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có.*

5. *Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025:*

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
Nghị quyết				
1.	138/NQ-TH-HĐQT	17/01/2025	Về việc kéo dài thời hạn giữ chức vụ Kế toán trưởng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu	100%
2.	139/NQ-TH-HĐQT	11/02/2025	Về việc thông qua chủ trương cho Giám đốc Công ty ký kết Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025	-nt-
3.	140/NQ-TH-HĐQT	24/02/2025	Về việc nâng bậc lương theo niên hạn Người quản lý Công ty	-nt-
4.	141/NQ-TH-HĐQT	24/02/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	-nt-
5.	142/NQ-TH-HĐQT	28/02/2025	Về việc ủy quyền Giám đốc Công ty ký Hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giảm thất thoát nước năm 2025	-nt-
6.	143/NQ-TH-HĐQT	05/03/2025	Về việc thông qua điều chỉnh và bổ sung đơn giá của dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025	-nt-
7.	144/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Thông qua dự thảo Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	-nt-
8.	145/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch tài chính năm 2025	-nt-
9.	146/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2024	-nt-
10.	147/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2024 (sau kiểm toán) của Công ty	-nt-
11.	148/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về thù lao thực hiện năm 2024, kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quỹ lương thực hiện năm 2024, kế hoạch quỹ lương năm 2025 người quản lý	-nt-
12.	149/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025 của Ban Kiểm soát	-nt-
13.	150/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	-nt-
14.	151/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về báo cáo chi phí hoạt động năm 2024 và đề xuất dự toán ngân sách hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát	-nt-

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15.	152/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về việc ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất)	-nt-
16.	153/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 21, nhiệm kỳ 2020 - 2025	-nt-
17.	154/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về tình hình sử dụng lao động năm 2024; Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của Người quản lý Công ty và quỹ tiền lương thực hiện của Người lao động năm 2024	-nt-
18.	155/NQ-TH-HĐQT	25/03/2025	Về việc các giao dịch đã ký kết giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Quý IV/2024	-nt-
19.	156/NQ-TH-HĐQT	01/04/2025	Về điều chỉnh kế hoạch tài chính năm 2025	-nt-
20.	01/NQ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa nhiệm kỳ 2025-2030	-nt-
21.	02/NQ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc (người đại diện theo pháp luật) Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
22.	03/NQ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc (người đại diện theo pháp luật) Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
23.	04/NQ-TH-HĐQT	29/05/2025	Về việc thông qua chủ trương ký Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025	-nt-
24.	05/NQ-TH-HĐQT	12/06/2025	Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 02 (nhiệm kỳ 2025 – 2030)	-nt-
25.	06/NQ-TH-HĐQT	12/06/2025	Về việc các giao dịch đã ký kết giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Quý I/2025	-nt-
26.	07/NQ-TH-HĐQT	12/06/2025	Về việc thống nhất cập nhật, điều chỉnh Báo cáo đề cương số 2 Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2022-2025 Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
27.	08/NQ-TH-HĐQT	12/06/2025	Về việc bổ nhiệm lại Thư ký Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	
28.	09/NQ-TH-HĐQT	24/07/2025	Về việc điều chỉnh chỉ tiêu thay đồng hồ nước cỡ nhỏ năm 2025	
29.	10/NQ-TH-HĐQT	24/07/2025	Về điều chỉnh kế hoạch tài chính năm 2025	
30.	11/NQ-TH-HĐQT	24/07/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất	

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thường (hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	
31.	012/NQ-TH-HĐQT	25/09/2025	Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 03 (nhiệm kỳ 2025 – 2030)	
32.	13/NQ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc các giao dịch đã ký kết giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Quý II/2025	
33.	14 /NQ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc thông qua chủ trương cho Giám đốc Công ty ký kết Phụ lục Hợp đồng (Thứ 03) – Thay đồng hồ nước định kỳ, thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 03 năm 2025 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	
34.	15/NQ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc điều chỉnh điểm f khoản 1 Điều 15 Quy chế Quản lý Tài chính Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	
35.	16/NQ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	
36.	017/NQ-TH-HĐQT	13/10/2025	Về việc ủy quyền Giám đốc ký Phụ lục Hợp đồng, thuộc Hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11 tháng 3 năm 2025	
37.	18/NQ-TH-HĐQT	19/11/2025	Về việc bổ nhiệm nhân sự đối với chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	
38.	19/NQ-TH-HĐQT	02/12/2025	Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2025	
39.	20/NQ-TH-HĐQT	02/12/2025	Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 04 (nhiệm kỳ 2025 – 2030)	
40.	21/NQ-TH-HĐQT	02/12/2025	Về việc các giao dịch đã ký kết giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Quý III/2025	
41.	22/NQ-TH-HĐQT	02/12/2025	Về việc nâng bậc lương theo niên hạn cho Người quản lý Công ty	
Quyết định				
1.	25/QĐ-TH-HĐQT	17/01/2025	Về việc kéo dài thời hạn giữ chức vụ Kế toán trưởng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu	-nt-
2.	26/QĐ-TH-HĐQT	24/02/2025	Về việc nâng lương theo niên hạn Người quản lý	-nt-
3.	27/QĐ-TH-HĐQT	24/02/2025	Về việc nâng lương theo niên hạn Người quản lý	-nt-
4.	01/QĐ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa nhiệm kỳ 2025-2030	-nt-

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5.	02/QĐ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
6.	03/QĐ-TH-HĐQT	24/04/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc (Người đại diện theo pháp luật) Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
7.	04/QĐ-TH-HĐQT	15/05/2025	Về việc phân phối quỹ thưởng Người quản lý Công ty năm 2024	-nt-
8.	05/QĐ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc điều chỉnh điểm f khoản 1 Điều 15 Quy chế Quản lý Tài chính Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
9.	06/QĐ-TH-HĐQT	25/09/2025	Về việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
10.	07/QĐ-TH-HĐQT	19/11/2025	Về việc bổ nhiệm nhân sự đối với chức vụ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa	-nt-
11.	08/QĐ-TH-HĐQT	02/12/2025	Về việc nâng bậc lương theo niên hạn cho Người quản lý Công ty	-nt-

III. Ban Kiểm soát năm 2025

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS NK 2025-2030 (**)	Trình độ chuyên môn
1	Hoàng Thị Xuân Trang	Trưởng BKS	24/04/2025	Cử nhân Kế toán
2	Nguyễn Phương Anh	TV.BKS	24/04/2025	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
3	Lê Hà	TV.BKS	24/04/2025	Cử nhân Kế toán

(**) tính từ ngày Thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông bầu cho nhiệm kỳ hiện tại.

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hoàng Thị Xuân Trang	20	20/20	100%	
2	Bà Trần Thị Thanh Tâm	07	07/07	100%	Miễn nhiệm kể từ ngày 24/04/2025
3	Bà Trần Thị Châu Giang	07	07/07	100%	Miễn nhiệm kể từ ngày 24/04/2025
4	Bà Nguyễn Phương Anh	13	13/13	100%	Bổ nhiệm kể từ ngày 24/04/2025

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp và tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
5	Ông Lê Hà	13	13/13	100%	Bổ nhiệm kể từ ngày 24/04/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
(theo Báo cáo số 001/BC-BKS ngày 12/01/2026 của Ban Kiểm soát Công ty)

Ban Kiểm soát đã thay mặt cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành các Nghị quyết Hội đồng quản trị trong việc quản lý điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán và sự minh bạch, trung thực, tuân thủ quy định pháp luật trong việc lập báo cáo tài chính.

- Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm.

- Trình báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát cho Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định.

- Đề xuất về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 (gồm báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm).

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, thông qua đó có ý kiến về báo cáo tài chính và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện kiểm phiếu trong trường hợp lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng phiếu biểu quyết.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty đã phối hợp nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty.

– Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời tất cả thành viên Ban Kiểm soát tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát. Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban Kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, đồng thời Ban kiểm soát đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.

– Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Giám đốc Công ty thực hiện phù hợp với Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

– Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành (***)
1	Lê Trọng Thuận	30/10/1973	TV.HĐQT kiêm Giám đốc	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp	24/04/2025
2	Nguyễn Trần Lam	07/06/1985	Phó Giám đốc	Thạc sĩ Sử dụng và Bảo vệ Tài nguyên Môi trường; Kỹ sư Kỹ thuật hạ tầng đô thị	19/04/2022
3	Lê Trung Thành	16/04/1974	Phó Giám đốc	Thạc sĩ Kỹ thuật Cấp thoát nước; Cử nhân Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Luật	01/08/2021

(***) Tính từ ngày thành viên Ban Điều hành giữ chức vụ hiện tại.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày Bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
Nguyễn Thị Thanh Tuyền	24/10/1969	Cử nhân Kế toán	01/01/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị và Thư ký Công ty tham gia các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực liên quan như: Hội thảo chuyên đề: “Công nghệ thông tin thay đổi để an

toàn và phát triển trong các đơn vị ngành nước” tại Quảng Ninh; Hội thảo chuyên đề phòng ngừa rủi ro, tranh chấp trong Hợp đồng dịch vụ cấp nước; Tập huấn lớp cơ chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và bảo hiểm xã hội trong doanh nghiệp nhà nước; Tập huấn quy định mới về hóa đơn, chứng từ; Lớp huấn luyện An toàn, Vệ sinh lao động năm 2025; Đào tạo kỹ thuật tại Cộng hòa Pháp trong khuôn khổ Biên bản ghi nhớ giữa Tổng Công ty và Công ty Saint – Gobain Canalisation PAM năm 2025.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa năm 2025 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
TỔ CHỨC											
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV			0301129367	09/07/2025	Sở Tài chính	Số 1 Công trường Quốc Tế, Phường Xuân Hòa, TP.HCM				Công ty mẹ - Cổ đông lớn (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ 65%) và có 4 thành đại diện góp vốn tham gia HĐQT (Bà Trần Thị Ngọc Luyến, Ông Lê Trọng Thuần, Ông Võ Nhật Trân, Bà Trần Thị Thanh Tâm)
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ											
1	TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN		CT.HĐQT					24/04/2025			Đại diện vốn góp của Tổng Công Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
1.1	Trần Văn Long							24/04/2025			Cha ruột
1.2	Lê Thị Ngọc Diêu							24/04/2025			Mẹ chồng
1.3	Trần Thanh Liêm							24/04/2025			Anh ruột
1.4	Bùi Thị Diễm Trang							24/04/2025			Chị dâu
1.5	Trần Thị Cẩm Loan							24/04/2025			Chị ruột
1.6	Trần Nguyễn							24/04/2025			Anh ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
	Trường Lưu										
1.7	Phan Thị Hồng Gấm							24/04/2025			Chị dâu
1.8	Nguyễn Chí Dũng							24/04/2025			Chồng
1.9	Nguyễn Hữu Minh Phúc							24/04/2025			Con
	Tổ chức										
1.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV							24/04/2025			Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn tại Công ty
2	LÊ TRỌNG THUẬN		TV.HDQT, Giám đốc Công ty					24/04/2025			Đại diện vốn góp của Tổng Công Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
2.1	Lê Trọng Dã								03/11/2025	Mất	Cha ruột
2.2	Trần Thị Liên							24/04/2025			Mẹ ruột
2.3	Lê Hoàng Diệu Anh							24/04/2025			Con
2.4	Lê Trọng Hiếu							24/04/2025			Con
2.5	Lê Thị Tuyết Mai							24/04/2025			Chị ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
2.6	Lê Thị Tuyết Trinh							24/04/2025			Chị ruột
2.7	Lê Thị Như Nguyễn							24/04/2025			Chị ruột
2.8	Lê Thị Phương Lan							24/04/2025			Chị ruột
2.9	Lê Trọng Phúc							24/04/2025			Anh ruột
	Tổ chức										
2.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTTV							24/04/2025			Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn tại Công ty
3	VÕ NHẬT TRÂN		TV.HDQT					24/04/2025			Đại diện vốn góp của Tổng Công Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
3.1	Võ Văn Tràng							24/04/2025			Cha ruột
3.2	Huỳnh Thị Ái							24/04/2025			Mẹ ruột
3.3	Võ Văn Trọng							24/04/2025			Anh ruột
3.4	Nguyễn Thị Phú Lệ							24/04/2025			Chị dâu

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/DKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
3.5	Võ Thị Kim Loan							24/04/2025			Em ruột
3.6	Bùi Công Chất							24/04/2025			Em rể
3.7	Nguyễn Thị Kim Phụng							24/04/2025			Em dâu
3.8	Huỳnh Thị Ngọc Hà							24/04/2025			Vợ
3.9	Võ Khánh Hân							24/04/2025			Con
	Tổ chức										
3.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV							24/04/2025			Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn tại Công ty
4	TRẦN THỊ THANH TÂM							24/04/2025			TV.HDQT
4.1	Huỳnh Tấn Tâm							24/04/2025			Chồng
4.2	Huỳnh Gia Bảo							24/04/2025			Con ruột
4.3	Huỳnh Bảo Nam							24/04/2025			Con ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
4.4	Trần Thanh Bằng							24/04/2025			Bố đẻ
4.5	Phạm Thị Chanh							24/04/2025			Mẹ đẻ
4.6	Văn Thị Chi							24/04/2025			Mẹ chồng
4.7	Trần Thanh Tài							24/04/2025			Em ruột
	Tổ chức										
4.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV							24/04/2025			Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn tại Công ty
4.9	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh							24/04/2025			TV.HDQT, đại diện vốn của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
5	TRẦN SĨ NAM		TV.HDQT					24/04/2025			TV.HDQT
5.1	Trần Sĩ Lân							24/04/2025			Cha ruột
5.2	Lê Thị Phụng							24/04/2025			Mẹ ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
5.3	Trần Thị Châu Giang							24/04/2025			Em ruột
5.4	Trần Thị Kim Thuận							24/04/2025			Vợ
5.5	Trần Sỹ Tây							24/04/2025			Con ruột
5.6	Trần Nguyễn Đan My							24/04/2025			Con ruột
5.7	Trần Sỹ Đan							24/04/2025			Con ruột
	Tổ chức										
5.8	Công Ty TNHH Đan Vĩ							24/04/2025			Cá nhân là Giám đốc
BAN KIỂM SOÁT											
6	HOÀNG THỊ XUÂN TRANG		TB KS					24/04/2025			TB KS
6.1	Đỗ Tuấn Thịnh							24/04/2025			Chồng
6.2	Đỗ Hoàng Hữu Thiện							24/04/2025			con
6.3	Đỗ Hoàng Hữu Thắng							24/04/2025			con
6.4	Lê Thị Bạch Mai							24/04/2025			Mẹ ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
6.5	Phạm Thị Hoàn							24/04/2025			Mẹ chồng
7	NGUYỄN PHƯƠNG ANH		TV.BKS					24/04/2025			TV.BKS
7.1	Nguyễn Hữu Bình							24/04/2025			Ba ruột
7.2	Ngô Thị Bích Ngọc							24/04/2025			Mẹ ruột
7.3	Đặng Quang Trung							24/04/2025			Ba chồng
7.4	Phạm Phương Anh							24/04/2025			Mẹ chồng
7.5	Đặng Anh Dũng							24/04/2025			Chồng
7.6	Nguyễn Văn Anh							24/04/2025			Em ruột
7.7	Đặng Nguyên Hạnh Dung							24/04/2025			Con
7.8	Đặng Minh Long							24/04/2025			Con
	Tổ chức										
7.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV							24/04/2025			Cá nhân là chuyên viên kế toán P.KTTC

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
8	LÊ HÀ		TV.BKS					24/04/2025			TV.BKS
8.1	Lê Văn Hoàng							24/04/2025			Cha đẻ
8.2	Lê Thị Chanh							24/04/2025			Mẹ đẻ
8.3	Trần Thị Kim Liên							24/04/2025			Vợ
8.4	Lê Huy							24/04/2025			Con đẻ
8.5	Lê Na							24/04/2025			Con đẻ
	Tổ chức							24/04/2025			
8.6	Công ty TNHH MTV Quang Hưng							24/04/2025			Cá nhân làm Giám đốc
BAN ĐIỀU HÀNH											
9	LÊ TRUNG THÀNH		Phó Giám đốc					01/08/2021			Phó Giám đốc
9.1	Hồ Thị Mỹ Phương							01/08/2021			Vợ
9.2	Lê Tiết Trung Tín							01/08/2021			Anh ruột
9.3	Lê Ngọc Phương Thủy							01/08/2021			Chị ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
9.4	Lê Ngọc Phương Trang							01/08/2021			Chị ruột
9.5	Lê Trung Trực							01/08/2021			Em ruột
9.6	Vũ Văn Chương							01/08/2021			Anh rể
9.7	Trần Anh Tuấn							01/08/2021			Anh rể
9.8	Lê Thị Thanh Loan							01/08/2021			Chị dâu
9.9	Phạm Thị Ngọc Thu							01/08/2021			Em dâu
10	NGUYỄN TRẦN LAM		Phó Giám đốc					19/04/2022			Phó Giám đốc
10.1	Nguyễn Đình Phú							19/04/2022			Bố ruột
10.2	Trần Thị Lễ							19/04/2022			Mẹ ruột
10.3	Khúc Thị Kim Quyên							19/04/2022			Vợ
10.4	Nguyễn Hoài Ân							19/04/2022			Con
10.5	Nguyễn Trần Lưu							19/04/2022			Anh ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
10.6	Nguyễn Thụy Ngọc Lan							19/04/2022			Chị dâu
10.7	Khúc Quang Dũng							19/04/2022			Bố vợ
10.8	Vương Thị Hoa							19/04/2022			Mẹ vợ
10.9	Khúc Quang Trung							19/04/2022			Em vợ
11	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN		Kế toán trưởng					01/01/2020			Kế toán trưởng
11.1	Nguyễn Thành Kiệt							01/01/2020			Cha ruột
11.2	Nguyễn Thi Diệp							01/01/2020			Mẹ ruột
11.3	Lê Văn Dũng							01/01/2020			Chồng
11.4	Lê Nguyễn Thanh Mai							01/01/2020			Con ruột
11.5	Nguyễn Thị Thanh Vân							01/01/2020			Chị ruột
11.6	Huỳnh Ngọc Khanh							01/01/2020			Anh rể

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
11.7	Nguyễn Thị Thanh Thủy							01/01/2020			Chị ruột
11.8	Nguyễn Thành Huy							01/01/2020			Em ruột
BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ											
12	NGUYỄN VĂN ĐÁM		Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ					19/11/2025			Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
12.1	Nguyễn Ngọc Tuyết Anh							19/11/2025			Vợ
12.2	Nguyễn Tuấn Kiệt							19/11/2025			Con ruột
12.3	Hồ Thị Rớt							19/11/2025			Mẹ đẻ
12.4	Nguyễn Thị Hồng Sương							19/11/2025			Mẹ vợ
12.5	Nguyễn Thanh Phong							19/11/2025			Anh ruột
12.6	Nguyễn Văn Chúng							19/11/2025			Anh ruột
12.7	Nguyễn Văn Nhã							19/11/2025			Anh ruột

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
12.8	Nguyễn Văn Dũng							19/11/2025			Anh ruột
12.9	Nguyễn Thị Vân							19/11/2025			Chị ruột
12.10	Nguyễn Thị Dung							19/11/2025			Chị ruột
12.11	Nguyễn Văn Triều							19/11/2025			Anh ruột
12.12	Nguyễn Văn Sơn							19/11/2025			Anh ruột
12.13	Nguyễn Ngọc Tuyết Mai							19/11/2025			Chị vợ
12.14	Dương Thị Thủy							19/11/2025			Chị cháu
12.15	Nguyễn Thị Bơi							19/11/2025			Chị cháu
12.16	Bùi Thị Ngọc Dung							19/11/2025			Chị cháu
12.17	Nguyễn Thị Nho							19/11/2025			Chị cháu
12.18	Nguyễn Văn Sơn							19/11/2025			Anh rể

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
12.19	Nguyễn Tăng Quốc							19/11/2025			Anh rể
12.20	Nguyễn Kim Nhuận							19/11/2025			Chị dâu
12.21	Lê Thị Diễm							19/11/2025			Chị dâu
KHÁC											
13	LẠI THỊ THANH NGA		Trưởng Phòng TCHC					01/09/2021			Người phụ trách quản trị
13.1	Đỗ Kỳ Anh							01/09/2021			Con
13.2	Tô Thị Vy							01/09/2021			Mẹ
13.3	Lại Tiến Dũng							01/09/2021			Anh trai
13.4	Nguyễn Hữu Chúc							01/09/2021			Anh rể
14	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC		Nhân viên Phòng TCHC					19/01/2015			Thư ký
14.1	Ngô Ái Liên							19/01/2015			Mẹ ruột
14.2	Lưu Hòa							19/01/2015			Cha chồng

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CMND/CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Thời điểm người có liên quan		Lý do	Mối liên hệ liên quan đến Công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		Bắt đầu	Không còn		
14.3	Tạ Tuyết Hoa							19/01/2015			Mẹ chồng
14.4	Lưu Quang Hiền							19/01/2015			Chồng
14.5	Lưu Nguyễn Thế Kiên							19/01/2015			Con ruột

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 4 thành viên đại diện vốn tham gia HĐQT	0301129367 cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần 10 ngày 26/04/2023 tại Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc Tế, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Đến 31/12/2025			*

** Giao dịch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV chủ yếu là các hợp đồng dịch vụ mang tính chất thực thanh, thực chi vì Công ty là đơn vị làm dịch vụ cho Tổng Công ty như các hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước, hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch, hợp đồng hoàn thiện phát triển mạng lưới cấp nước, cụ thể như sau:*

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 4 thành viên đại diện vốn tham gia HĐQT	Hợp đồng ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch số 320/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/01/2025 <i>(Hợp đồng không có giá trị và là cơ sở để triển khai các hợp đồng trong năm 2025 với Tổng Công ty Sài Gòn TNHH MTV)</i>
2	-nt-	-nt-	Hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch năm 2025 số 418/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/01/2025 <i>(đính kèm Bản thỏa thuận)</i> <i>(Hợp đồng này không có giá trị)</i>
3	-nt-	-nt-	Hợp đồng thu hộ tiền dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải số 581/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/01/2025 <i>(Hợp đồng này không có giá trị)</i>
4	-nt-	-nt-	Hợp đồng thực hiện công tác gắn mới ĐHN cho khách hàng năm 2025 tại địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa quản lý số 645/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/02/2024 <i>(Hợp đồng không có giá trị và được tính theo đơn giá gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng)</i>
5	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN điện từ DN100mm hiệu Aichi Tokei xuất xứ: Nhật Bản, ĐHN điện từ DN100mm, hiệu ABB xuất xứ: Anh, ĐHN DN150mm hiệu Woltex, ĐHN điện từ DN200mm hiệu Aichi Tokei xuất xứ: Nhật Bản, Thiết bị ghi nhận dữ liệu Cell0 4S. Tổng giá trị đã bao gồm thuế GTGT là 1.124.952.038 đồng của hợp đồng số 1311/HĐ-TCT-KHĐT ngày 10/03/2024.
6	-nt-	-nt-	Hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và công tác phục vụ giám sát thoát nước với Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa năm 2025 số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025 <i>(Hợp đồng không có giá trị và quyết toán theo thực tế thực hiện)</i>
7	-nt-	-nt-	Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18/03/2025 <i>(Hợp đồng không có giá trị và được tính theo đơn giá thay đồng hồ nước định kỳ)</i>
8	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 214/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 7.820.000 đồng. <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 25 đường Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú)</i>
9	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 215/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 6.822.000 đồng. <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 58/26 đường Lương Thế Vinh, phường Tân Thới Hoà, hẻm 47, 107 đường Phan Văn Năm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú)</i>

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
10	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 216/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 7.869.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 25/18, 25/17, 25/22, 25/27, 25/35 đường Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ và hẻm 50/3, 50/17, 50/18 đường Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú)
11	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 217/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 7.296.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 294/2/1 và 294/2/11 đường Phú Thọ Hoà, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú)
12	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 354/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 6.310.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 13 đường Lương Thế Vinh (đoạn từ nhà số 13 Lương Thế Vinh đến nhà số 93/30 Lũy Bán Bích), phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú)
13	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 355/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 7.411.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 46, 123 đường Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú)
14	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 356/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 8.052.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 50 đường Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú)
15	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 357/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 6.554.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 58/20 đường Lương Thế Vinh phường Tân Thới Hoà, hẻm 300 đường Trịnh Đình Trọng, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú)
16	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 358/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 7.094.000 đồng. (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN100 uPVC hiện hữu tại hẻm 294 đường Phú Thọ Hoà, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú)

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
17	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 1561/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/03/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản chung của hợp đồng (của hợp đồng số 8629/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2023). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 6.209.899 đồng (Dự án : Xử lý giao cắt, di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu trên đường Phan Thúc Duyệt (đoạn từ đường Trần Quốc Hoàn đến đường Thăng Long). Địa điểm: Quận Tân Bình – TP.HCM. Hạng mục: Di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu)
18	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 1562/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/03/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản chung của hợp đồng (của hợp đồng số 2325/HĐ-TCT-KHĐT ngày 22/04/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 7.384.651 đồng (Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp nước hiện hữu phối hợp sửa chữa, cải tạo đường Lưu Nhân Chú, Phường 5 và đường Thép Mới, phường 12, quận Tân Bình)
19	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 1731/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 27/03/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán của hợp đồng, thời gian thực hiện của hợp đồng, điều khoản chung (của hợp đồng số 1954/HĐ-TCT-KHĐT ngày 22/04/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 19.188.820 đồng (Dự án : Sửa chữa ống mục các Phường 8, 10, 11, 12 – Quận Tân Bình)
20	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 1732/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 27/03/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản chung của hợp đồng (của hợp đồng số 1125/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 7.607.041 đồng (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu D150 trên đường 18E (đoạn từ đường Cộng Hoà đến cổng gác số 1) thuộc gói thầu số 10 - “Dự án Xây dựng đường nối đường Trần Quốc Hoàn – đường Cộng Hoà, quận Tân Bình”)
21	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thể tích cấp 2-R160, hiệu Nevos, Xuất xứ: Indonesia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 2.225.912.400 đồng của hợp đồng số 2353/HĐ-TCT-KHĐT ngày 23/04/2025
22	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm, thể tích cấp 2-R160, hiệu GKM PSM, Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 2.186.533.440 đồng của hợp đồng số 2982/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/05/2025
23	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKM PSM kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IOT); Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 4.559.950.080 đồng của hợp đồng số 3126/HĐ-TCT-KHĐT ngày 27/05/2025

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
24	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKM PSM kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IOT); Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 3.504.060.000 đồng của hợp đồng số 4047/HĐ-TCT-KHĐT ngày 30/06/2025
25	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN 15mm thể tích cấp 2-R160, hiệu GKM PSM, Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 2.186.533.440 đồng của hợp đồng số 4048/HĐ-TCT-KHĐT ngày 30/06/2025
26	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 2782/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (của hợp đồng số 320/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/01/2025)
27	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 2783/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (của hợp đồng số 581/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/01/2025)
28	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 2784/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (của hợp đồng số 418/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/01/2025)
29	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 2847/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/05/2025 về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và điều chỉnh đơn giá công tác gắn mới ĐHN, ĐHN thông minh hiệu B-Meter và hiệu George Kent (của hợp đồng số 645/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/02/2025)
30	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 3612/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/06/2025 về việc bổ sung thêm căn cứ hợp đồng và thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (của hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025)
31	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 3734/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19/06/2025 về việc thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hoà, điều chỉnh thay đơn giá ĐHN thông minh B-Meter DN15mm và ĐHN thông minh George Kent DN15mm, bổ sung thêm các trường hợp ĐHN và bộ truyền tín hiệu bị hỏng, mất do lắp đặt bên ngoài BDS của khách hàng (của hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18/03/2025)
32	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 4034/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025 về việc điều chỉnh giấy uỷ quyền của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (của hợp đồng số 320/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/01/2025 và phụ lục hợp đồng số 2782/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025)

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
33	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 4035/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025 về việc điều chỉnh giấy uỷ quyền của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (của hợp đồng số 581/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/01/2025 và phụ lục hợp đồng số 2783/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025)
34	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 4036/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025 về việc điều chỉnh giấy uỷ quyền của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (của hợp đồng số 418/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/01/2025 và phụ lục hợp đồng số 2784/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025)
35	-nt-	-nt-	Hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3227/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/05/2025. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT là 4.487.000 đồng. <i>(Dự án : Di dời, thay mới tuyến ống cấp nước DN100uPVC hiện hữu trên hẻm 110/32 đường Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú)</i>
36	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2127/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 14/04/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1614/HĐ-TCT-KHĐT ngày 22/05/2018). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 16.112.331 đồng <i>(Dự án : Di dời xử lý giao cắt và phát triển mạng lưới cấp nước dọc Mương Nhật Bàn – Phường 2 – Quận Tân Bình – TP.HCM)</i>
37	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2401/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 25/04/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA và điều chỉnh giá trị hợp đồng (của hợp đồng số 5923/HĐ-TCT-KHĐT ngày 12/09/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 8.311.394 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu DN150 uPVC hiện hữu bị ảnh hưởng hệ thống thoát nước D1200 trên đường Chấn Hưng (đoạn từ nhà số 1 đường Chấn Hưng đến nhà số 59 Chấn Hưng), Phường 6, quận Tân Bình)</i>
38	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2868/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 16/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1124/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 16.534.984 đồng <i>(Dự án : Di dời , xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga Bảy Hiền, ga số 7))</i>

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
39	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2869/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 16/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1127/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 19.622.488 đồng <i>(Dự án : Di dời , xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga Bà Quẹo, ga số 9))</i>
40	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2870/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 16/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1757/HĐ-TCT-KHĐT ngày 31/05/2018). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 59.294.626 đồng <i>(Dự án : Di dời , xử lý giao cắt và phát triển mạng lưới cấp nước dọc Kênh A41 (Kênh từ sân bay Tân Sơn Nhất ra đường Cộng Hoà) – Quận Tân Bình – Tp. HCM)</i>
41	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2905/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 2649/HĐ-TCT-KHĐT ngày 28/03/2023). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 17.507.842 đồng <i>(Dự án : Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 khu vực các Phường Tân Sơn Nhì, Tân Thành, Quận Tân Phú)</i>
42	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2906/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1129/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 26.614.819 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga Phạm Văn Hai, ga số 6))</i>
43	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2907/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 8630/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2023). <i>(Dự án : Sửa chữa ống cấp 3 hẻm 86/6 Âu Cơ, Phường 9, Quận Tân Bình phối hợp làm đường với dự án “Sửa chữa nâng cấp hẻm 86/6 Âu Cơ”)</i>

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
44	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2908/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1320/HĐ-TCT-KHĐT ngày 11/03/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 4.750.883 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga Nguyễn Hồng Đào, ga số 8))</i>
45	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2909/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1126/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 50.649.541 đồng <i>(Dự án : Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 các Phường Quận Tân Phú đợt 1)</i>
46	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2910/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1128/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 6.497.255 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga Tân Bình, ga số 11))</i>
47	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2941/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA (của hợp đồng số 1955/HĐ-TCT-KHĐT ngày 22/04/2024). <i>(Dự án : Hoàn thiện mạng lưới cấp nước khu vực các Phường Hiệp Tân, Hoà Thạnh, Tân Thới Hoà – Quận Tân Phú)</i>
48	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2942/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 2650/HĐ-TCT-KHĐT ngày 28/03/2023). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 21.376.084 đồng <i>(Dự án : Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 khu vực các Phường Phú Thạnh, Tân Quý, Quận Tân Phú)</i>
49	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2943/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 3419/HĐ-TCT-KHĐT ngày 13/10/2020). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 22.323.698 đồng (Dự án : Hoàn thiện mạng lưới cấp nước khu vực các phường Quận Tân Phú đợt 1)
50	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 2944/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 2777/HĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2021). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 49.678.861 đồng (Dự án : Xây dựng hạ tầng khu vực Quận Tân Phú)
51	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2945/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1123/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 3.548.584 đồng (Dự án : Di dời, xử lý giao cắt hệ thống cấp nước phối hợp làm đường dự án xây dựng tuyến tàu điện ngầm số 2 Thành phố Hồ Chí Minh tuyến Bến Thành – Tham Lương (Ga CC2, ga Phạm Văn Bạch, ga số 10))
52	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 3098/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 26/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 3558/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/07/2017). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 119.912.322 đồng (Dự án : Phát triển mạng lưới cấp nước đường Hoàng Hoa Thám (từ đường Cộng Hoà đến cổng Doanh trại quân đội (giáp sân bay)) – Phường 13 – Quận Tân Bình)
53	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3242/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 30/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 215/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 8.164.021 đồng (Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 58/26 đường Lương Thế Vinh phường Tân Thới Hoà, hẻm 47, 107 đường Phan Văn Năm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú)
54	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3243/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 30/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 217/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 4.737.441 đồng

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			<i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 294/2/1 và 294/2/11 đường Phú Thọ Hoà, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú)</i>
55	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3244/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 30/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 357/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 8.093.531 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 58/20 đường Lương Thế Vinh phường Tân Thới Hoà, hẻm 300 đường Trịnh Đình Trọng, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú)</i>
56	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3245/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 30/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 358/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 4.821.124 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 294 đường Phú Thọ Hoà, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú)</i>
57	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3246/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 30/05/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7614/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 53.917.383 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án Sửa chữa, nâng cấp các hẻm Phường Hoà Thạnh, Hiệp Tân, Phú Thọ Hoà – Quận Tân Phú)</i>
58	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3300/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 216/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 8.170.457 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 25/18, 25/17, 25/22, 25/27, 25/35 đường Đoàn Văn Giỏi phường Sơn Kỳ và hẻm 50/3, 50/17, 50/18 đường Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú)</i>
59	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3301/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7612/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 81.226.574 đồng

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			<i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án Sửa chữa, nâng cấp các hẻm Phường Tân Thành, Tân Quý, Tân Sơn Nhì, Sơn Kỳ - Quận Tân Phú)</i>
60	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3302/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 355/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 7.706.729 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 46, 123 đường Lê Đình Thám, phường Tân Quý, quận Tân Phú)</i>
61	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3303/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 214/HĐ-TCT-KHĐT ngày 08/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 7.945.045 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 25 đường Đoàn Văn Giỏi phường Sơn Kỳ quận Tân Phú)</i>
62	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3304/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 356/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 7.393.665 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 50 đường Dương Đức Hiền, Phường Tây Thạnh, quận Tân Phú)</i>
63	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3305/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 354/HĐ-TCT-KHĐT ngày 14/01/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 8.116.760 đồng <i>(Dự án : Di dời tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu tại hẻm 13 đường Lương Thế Vinh (đoạn từ nhà số 13 Lương Thế Vinh đến nhà số 93/30 Lũy Bán Bích), Phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú)</i>
64	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 3396/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 06/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 1567/HĐ-TCT-KHĐT ngày 18/05/2018).

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			<i>(Dự án : Phát triển mạng lưới cấp nước khu vực Phường Sơn Kỳ, Phường Tân Quý – Quận Tân Phú)</i>
65	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3591/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 13/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7917/HĐ-TCT-KHĐT ngày 04/12/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 83.826.527 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm các phường 11, 12 quận Tân Bình)</i>
66	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3 số 3610/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 13/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA (của hợp đồng số 3565/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/10/2020). <i>(Dự án : Đầu tư tăng áp mạng lưới cấp nước đường Hậu Giang, phường 4, Quận Tân Bình)</i>
67	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3761/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 19/06/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị tư vấn QLDA, điều chỉnh giá trị hợp đồng, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7609/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 87.938.520 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm các phường 15, quận Tân Bình)</i>
68	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 3 số 3807/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/06/2025 về việc điều chỉnh giá trị hợp đồng (của hợp đồng số 1567/HĐ-TCT-KHĐT ngày 18/05/2018). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 39.733.397 đồng <i>(Dự án : Phát triển mạng lưới cấp nước khu vực Phường Sơn Kỳ, Phường Tân Quý – Quận Tân Phú)</i>
69	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thẻ tích cấp 2-R160, hiệu GKM PSM kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IOT), Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 1.840.799.520 đồng của hợp đồng số 4734/HĐ-TCT-KHĐT ngày 16/07/2025
70	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 01 ngày 24/07/2025 về việc thay đổi thông tin địa chỉ trụ sở, số điện thoại của bên A (Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV) và thay đổi thông tin địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của bên B (Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa) (của hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước số 1311/HĐ-TCT-KHĐT ngày 10/03/2025)

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
71	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thể tích cấp 2-R160, hiệu Nevos, Xuất xứ: Indonesia; ĐHN DN15mm cấp 2-R160 thể tích, hiệu GKM PSM, Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 2.212.786.080 đồng của hợp đồng số 5253/HĐ-TCT-KHĐT ngày 06/08/2025
72	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN điện tử DN100m, hiệu AICHI TOKEI, Xuất xứ: Nhật Bản; Thiết bị ghi nhận dữ liệu Cello 4S. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 144.914.517 đồng của hợp đồng số 5274/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/08/2025
73	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN 15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKM PSM (GKMV30) kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IOT), Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 4.672.080.000 đồng của hợp đồng số 6346/HĐ-TCT-KHĐT ngày 19/09/2025
74	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN 15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKM PSM (GKMV30) kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IOT), Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT: 537.289.200 đồng của hợp đồng số 6695/HĐ-TCT-KHĐT ngày 30/09/2025
75	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 4626/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 10/07/2025 về việc thay đổi thông tin người đại diện theo pháp luật của bên B (Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa) (của hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025)
76	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 6069/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 10/09/2025 về việc điều chỉnh một phần nội dung liên quan đơn giá công tác gắn ĐHN George Kent (của hợp đồng số 645/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/02/2025 và phụ lục hợp đồng số 2847/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 18/08/2025)
77	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 6224/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/09/2025 về việc điều chỉnh đơn giá thay ĐHN thông minh DN15mm (15 ly) B-Meters và ĐHN thông minh P.T.P (Kent) bị hỏng, bị mất do lắp bên ngoài bất động sản, bổ sung kiểm định lại ĐHN điện tử cỡ lớn khi hết hạn kiểm định 03 năm và bổ sung công tác mua sắm tủ tín hiệu cho 06 bộ ĐHN điện tử DN100mm (của hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18/03/2025 và phụ lục hợp đồng số 3737/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19/06/2025)
78	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 6404/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/09/2025 về việc điều chỉnh nội dung thanh toán Đợt 2 (của hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025 và phụ lục hợp đồng số 4626/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 10/07/2025)

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
79	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 6611/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/09/2025 về điều chỉnh số lượng gắn mới ĐHN (của hợp đồng số 645/HĐ-TCT-KHĐT ngày 07/02/2025, phụ lục hợp đồng số 2847/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/05/2025 và phụ lục hợp đồng số 6069/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 10/09/2025)
80	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 4153/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 02/07/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7919/HĐ-TCT-KHĐT ngày 04/12/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 100.241.530 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm phường 14 quận Tân Bình)</i>
81	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 4588/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 11/07/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 2783/HĐ-TCT-KHĐT ngày 02/06/2021 và phụ lục hợp đồng số 3816/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 12/07/2022). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 5.720.852 đồng <i>(Dự án : Lắp đặt bổ sung van bước trên địa bàn Quận Tân Phú)</i>
82	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 4589/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 11/07/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 6822/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/10/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 16.615.750 đồng <i>(Dự án : Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 Kênh Bến Cát Tham Lương Phường 15 – Quận Tân Bình)</i>
83	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 4638/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 11/07/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7611/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 80.241.150 đồng <i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm phường 8,9 – quận Tân Bình)</i>
84	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 4938/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 25/07/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			<p>thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7916/HĐ-TCT-KHĐT ngày 04/12/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 97.178.631 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường Đặng Minh Trứ, đường 5, 6, 7, hẻm 130 Ni Sư Huỳnh Liên và các hẻm nhánh đường Hồng Lạc phường 10, quận Tân Bình)</i></p>
85	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5509/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7608/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 90.756.260 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường và tuyến hẻm trên địa bàn Phường 12, 13, 14, 15 – Quận Tân Bình)</i></p>
86	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5554/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 18/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7607/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 90.990.616 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp cụm hẻm từ Phường 1 đến phường 15, quận Tân Bình)</i></p>
87	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5555/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 18/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7615/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 55.887.677 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với công trình chống ngập úng các tuyến hẻm và đường trên địa bàn phường 6, 15 – quận Tân Bình)</i></p>
88	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5556/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 18/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện (của hợp đồng số 7616/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 143.023.015 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm Phường 10 – Quận Tân Bình)</i></p>

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
89	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5557/PLHD-TCT-KHĐT ngày 18/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7800/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 133.021.571 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường và tuyến hẻm trên địa bàn Phường 1, 2, 6, 9 – Quận Tân Bình)</i></p>
90	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5630/PLHD-TCT-KHĐT ngày 21/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7618/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 56.486.865 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp cụm hẻm 687 Lạc Long Quân, 40 Trần Văn Quang và các hẻm nhánh phường 10, quận Tân Bình)</i></p>
91	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5692/PLHD-TCT-KHĐT ngày 22/08/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7918/HĐ-TCT-KHĐT ngày 04/12/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 71.465.691 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm phường 13, quận Tân Bình)</i></p>
92	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 5952/PLHD-TCT-KHĐT ngày 05/09/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện hợp đồng (của hợp đồng số 7610/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 141.454.300 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm Phường 3, 5 – Quận Tân Bình)</i></p>
93	-nt-	-nt-	<p>Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 6162/PLHD-TCT-KHĐT ngày 12/09/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của đơn vị Tư vấn quản lý dự án, điều chỉnh giá trị, điều khoản thanh toán và thời gian thực hiện Hợp đồng (của hợp đồng số 7915/HĐ-TCT-KHĐT ngày 04/12/2024). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 180.236.838 đồng</p> <p><i>(Dự án : Di dời, xử lý giao cắt ống cấp 3 phối hợp với các dự án cải tạo, nâng cấp đường và cụm hẻm Phường 6 – Quận Tân Bình)</i></p>

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
94	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN 15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKMV30 (GKM PSM) kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IoT); Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT là 3.270.456.000 đồng của hợp đồng số 7249/HĐ-TCT-KHĐT ngày 28/10/2025.
95	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN 15mm thể tích cấp 2-R160 hiệu GKMV30 (GKM PSM) kèm thiết bị đọc xung NRP-BC3V (NB-IoT); Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT là 3.667.582.800 đồng của hợp đồng số 7396/HĐ-TCT-KHĐT ngày 31/10/2025.
96	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN DN15mm thể tích cấp chính xác 2-R160 loại thể tích, hiệu Kent, Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT là 2.202.552.000 đồng của hợp đồng số 8472/HĐ-TCT-KHĐT ngày 28/11/2025.
97	-nt-	-nt-	Nhượng ĐHN 15mm cấp chính xác 2-R160 loại thể tích, hiệu Kent; Xuất xứ: Malaysia. Tổng giá trị sau thuế GTGT là 2.569.644.000 đồng của hợp đồng số 9112/HĐ-TCT-KHĐT ngày 11/12/2025.
98	-nt-	-nt-	Nhượng ĐH điện từ Aichitokei DN100; Thiết bị ghi nhận và truyền dữ liệu không dây (datalogger) hiệu Halma (Anh). Tổng giá trị sau thuế GTGT là 153.986.616 đồng của hợp đồng số 9113/HĐ-TCT-KHĐT ngày 11/12/2025.
99	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 7039/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 17/10/2025 về việc bổ sung khối lượng và chi phí ước tính các danh mục công việc được nêu tại Phụ lục 1 (của hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025, phụ lục hợp đồng số 4626/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 10/07/2025, phụ lục hợp đồng số 6404/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/09/2025)
100	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 8443/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 28/11/2025 về việc điều chỉnh thông tin địa chỉ trụ sở, giấy chứng nhận doanh nghiệp, giấy ủy quyền của Tổng Công ty và điều chỉnh địa chỉ trụ sở của Công ty CPCN Tân Hòa (của hợp đồng số 320/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/01/2025, phụ lục hợp đồng số 2782/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 và phụ lục hợp đồng số 4034/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025)
101	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 8446/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 28/11/2025 về việc điều chỉnh thông tin địa chỉ trụ sở, giấy chứng nhận doanh nghiệp, giấy ủy quyền của Tổng Công ty và điều chỉnh địa chỉ trụ sở của Công ty CPCN Tân Hòa (của hợp đồng số 418/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/01/2025, Phụ lục hợp đồng số 2784/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 và phụ lục hợp đồng số 4036/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025)

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
102	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 8449/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 28/11/2025 về việc điều chỉnh thông tin giấy chứng nhận doanh nghiệp, giấy ủy quyền của Tổng Công ty, điều chỉnh địa chỉ trụ sở của Công ty CPCN Tân Hòa và điều chỉnh đơn giá thay ĐHN thông minh George Kent DN15mm; bổ sung mua sắm tủ tin hiệu và công tác thay thiết bị ghi nhận dữ liệu Cello 4S (của hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18/03/2025, phụ lục hợp đồng số 3734/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19/06/2025 và phụ lục hợp đồng số 6224/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 16/09/2025)
103	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 8452/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 28/11/2025 về việc điều chỉnh thông tin địa chỉ trụ sở, giấy chứng nhận doanh nghiệp, giấy ủy quyền của Tổng Công ty và điều chỉnh địa chỉ trụ sở của Công ty CPCN Tân Hòa (của hợp đồng số 581/HĐ-TCT-KDDVK ngày 23/01/2025, phụ lục hợp đồng số 2783/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 13/05/2025 và phụ lục hợp đồng số 4035/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 30/06/2025)
104	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng số 8460/PLHĐ-TCT-KDDVKH về việc điều chỉnh thông tin giấy chứng nhận doanh nghiệp, giấy ủy quyền của Tổng Công ty (của hợp đồng số 1339/HĐ-TCT-PGTTN ngày 11/03/2025, phụ lục hợp đồng số 4626/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 10/07/2025, phụ lục hợp đồng số 6404/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 23/09/2025 và phụ lục hợp đồng số 7039/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 20/10/2025)
105	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 9183/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 12/12/2025 về việc thay đổi tên người đại diện pháp luật của Chủ đầu tư (Tổng Công ty) và Đơn vị tư vấn quản lý dự án (Công ty CPCN Tân Hòa) (của hợp đồng số 8629/HĐ-TCT-KHĐT ngày 21/11/2023 và phụ lục hợp đồng số 1561/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 20/03/2025). <i>(Dự án: Xử lý giao cắt, di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu trên đường Phan Thúc Duyệt (đoạn từ đường Trần Quốc Hoàn đến đường Thăng Long). Địa điểm: Quận Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh)</i>
106	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 9258/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/12/2025 về việc thay đổi tên người đại diện pháp luật của Chủ đầu tư (Tổng Công ty) và Đơn vị tư vấn quản lý dự án (Công ty CPCN Tân Hòa) (của hợp đồng số 2678/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/03/2023). <i>(Dự án: Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 khu vực các phường 9, 10, 11, 12 – Quận Tân Bình)</i>
107	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 9259/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/12/2025 về việc thay đổi tên người đại diện của Chủ đầu tư (Tổng Công ty), điều chỉnh giá trị Hợp đồng (của hợp đồng số 3227/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/05/2025). Giá trị điều chỉnh hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT là 4.138.174 đồng

ST T	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
			(Dự án: Di dời, thay mới tuyến ống cấp nước DN 100 uPVC hiện hữu trên hẻm 110/32 đường Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, Quận Tân Phú.)
108	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 2 số 9272/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 15/12/2025 về việc thay đổi tên người đại diện pháp luật của Chủ đầu tư (Tổng Công ty) và Đơn vị tư vấn quản lý dự án (Công ty CPCN Tân Hòa) (của hợp đồng số 1125/HĐ-TCT-KHĐT ngày 29/02/2024 và phụ lục hợp đồng số 1732/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 27/03/2025). (Dự án: Di dời tuyến ống cấp nước hiện hữu D150 trên đường 18E (đoạn từ đường Cộng Hòa đến công gác số 1) thuộc gói thầu số 10 – “Dự án Xây dựng đường nối đường Trần Quốc Hoàn - đường Cộng Hòa, quận Tân Bình”)
109	-nt-	-nt-	Phụ lục hợp đồng tư vấn quản lý dự án (PMC) số 9704/PLHĐ-TCT-KHĐT ngày 24/12/2025 về việc thay đổi tên người đại diện pháp luật của Chủ đầu tư (Tổng Công ty) và Đơn vị tư vấn quản lý dự án (Công ty CPCN Tân Hòa) (của hợp đồng số 888/HĐ-TCT-KHĐT ngày 20/12/2024). (Dự án: Phát triển hoàn thiện mạng lưới cấp 3 các phường Quận Tân Bình Đợt 1.)
110	-nt-	-nt-	Hợp đồng đào tạo “Khóa học Vận hành – Quản lý đường ống cấp nước (Khóa 2 – năm 2025)” của hợp đồng số 7164/HĐ-TCT-TTBD ngày 23/10/2025, số tiền là: 16.000.000 đồng

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: **Không có**

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1	TRẦN THỊ NGỌC LUYẾN	-	CT.HDQT					812.500	16,25	Đại diện 16,25% vốn Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
1.1	Trần Văn Long	-	Cha ruột					0	0,00	
1.2	Lê Thị Ngọc Diệu	-	Mẹ chồng					0	0,00	
1.3	Trần Thanh Liêm	-	Anh ruột					0	0,00	
1.4	Bùi Thị Diễm Trang	-	Chị dâu					0	0,00	
1.5	Trần Thị Cẩm Loan	-	Chị ruột					0	0,00	
1.6	Trần Nguyễn Trường Lưu	-	Anh ruột					0	0,00	
1.7	Phan Thị Hồng Gấm		Chị dâu					0	0,00	
1.8	Nguyễn Chí Dũng	-	Chồng					0	0,00	
1.9	Nguyễn Hữu Minh Phúc	-	Con					0	0,00	Còn nhỏ
	Tổ chức									

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn					3.250.000	65,0	
2	LÊ TRỌNG THUẬN	-	TV.HDQT kiêm Giám đốc					812.500	16,25	Đại diện 16,25% vốn Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
2.1	Lê Trọng Dã	-	Cha ruột							Mất ngày 03/11/2025
2.2	Trần Thị Liên	-	Mẹ ruột					0	0,00	
2.3	Lê Hoàng Diệu Anh	-	Con					0	0,00	Còn nhỏ
2.4	Lê Trọng Hiếu	-	Con					0	0,00	Còn nhỏ
2.5	Lê Thị Tuyết Mai	-	Chị ruột					0	0,00	
2.6	Lê Thị Tuyết Trinh	-	Chị ruột					0	0,00	
2.7	Lê Thị Như Nguyễn	-	Chị ruột					0	0,00	
2.8	Lê Thị Phương Lan	-	Chị ruột					0	0,00	
2.9	Lê Trọng Phúc	-	Anh ruột					0	0,00	
	Tổ chức									
2.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Tổ chức cử cá nhân làm đại diện					3.250.000	65,0	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
			vốn							
3	VÕ NHẬT TRÂN	-	TV HĐQT					812.500	16,25	Đại diện 16,25% vốn Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV
3.1	Võ Văn Tràng	-	Cha ruột					0	0,00	
3.2	Huỳnh Thị Ái	-	Mẹ ruột					0	0,00	
3.3	Võ Văn Trọng	-	Anh ruột					0	0,00	
3.4	Nguyễn Thị Phú Lệ	-	Chị dâu					0	0,00	
3.5	Võ Thị Kim Loan	-	Em ruột					0	0,00	
3.6	Bùi Công Chất		Em rể					0	0,00	
3.7	Nguyễn Thị Kim Phượng		Em dâu					0	0,00	
3.8	Huỳnh Thị Ngọc Hà		Vợ					0	0,00	
3.9	Võ Khánh Hân		Con					0	0,00	
	Tổ chức	-								
3.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	-	Tổ chức cử cá nhân làm đại diện					3.250.000	65,0	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
			vốn							
4	TRẦN THỊ THANH TÂM		TV.HDQT				812.500	16,25	Đại diện 16,25% vốn Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	
4.1	Huỳnh Tấn Tâm		Chồng				0	0,00		
4.2	Huỳnh Gia Bảo		Con ruột				0	0,00		
4.3	Huỳnh Bảo Nam		Con ruột				0	0,00		
4.4	Trần Thanh Bằng		Bố đẻ				0	0,00		
4.5	Phạm Thị Chanh		Mẹ đẻ				0	0,00		
4.6	Văn Thị Chi		Mẹ chồng				0	0,00		
4.7	Trần Thanh Tài		Em ruột				0	0,00		
	Tổ chức									
4.8	Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh		Cá nhân là thành viên Hội đồng quản trị				0	0,00		
4.9	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Tổ chức cử cá nhân làm đại diện vốn				3.250.000	65,0		

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	TRẦN SĨ NAM	089C001106	TV.HDQT					517.800	10,36	
5.1	Trần Sĩ Lâm		Cha ruột					0	0,00	
5.2	Lê Thị Phụng		Mẹ ruột					0	0,00	
5.3	Trần Thị Châu Giang		Em ruột					0	0,00	
5.4	Trần Thị Kim Thuận		Vợ					0	0,00	
5.5	Trần Sỹ Tây		Con ruột					0	0,00	Còn nhỏ
5.6	Trần Nguyễn Đan My		Con ruột					0	0,00	
5.7	Trần Sỹ Đan		Con ruột					0	0,00	
5.8	Tổ chức							0	0,00	
5.9	Công Ty TNHH Đan Vĩ		Cá nhân làm Giám đốc					0	0,00	
6	HOÀNG THỊ XUÂN TRANG	-	Trưởng Ban Kiểm soát					700	0,01%	
6.1	Đỗ Tuấn Thịnh	-	Chồng					1.600	0,03%	
6.2	Đỗ Hoàng Hữu Thiện	-	Con ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.3	Đỗ Hoàng Hữu Thắng		Con ruột				0	0,00		
6.4	Lê Thị Bạch Mai	-	Mẹ ruột				0	0,00		
6.5	Phạm Thị Hoàn	-	Mẹ chồng				0	0,00		
7	NGUYỄN PHUONG ANH		TV.BKS				0	0,00		
7.1	Nguyễn Hữu Bình		Ba ruột				0	0,00		
7.2	Ngô Thị Bích Ngọc		Mẹ ruột				0	0,00		
7.3	Đặng Quang Trung		Bố chồng				0	0,00		
7.4	Phạm Phương Anh		Mẹ chồng				0	0,00		
7.5	Đặng Anh Dũng		Chồng				0	0,00		
7.6	Nguyễn Văn Anh		Em ruột				0	0,00		
7.7	Đặng Nguyên Hạnh Dung		Con				0	0,00		
7.8	Đặng Minh Long		Con				0	0,00		
	Tổ chức									
7.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Cá nhân là chuyên viên kế toán P.KTTC				3.250.000	65,0		

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
8	LÊ HÀ		TV.BKS					0	0,00	
8.1	Lê Văn Hoàng		Cha đẻ					0	0,00	
8.2	Lê Thị Chanh		Mẹ đẻ					0	0,00	
8.3	Trần Thị Kim Liên		Vợ					0	0,00	
8.4	Lê Huy		Con đẻ					0	0,00	
8.5	Lê Na		Con đẻ					0	0,00	
	Tổ chức									
8.6	Công ty TNHH MTV Quang Hưng		Cá nhân làm Giám đốc					0	0,00	
9	LÊ TRUNG THÀNH	-	Phó Giám đốc					0	0,00	
9.1	Hồ Thị Mỹ Phương	-	Vợ					0	0,00	
9.2	Lê Tiết Trung Tín	-	Anh ruột					0	0,00	
9.3	Lê Ngọc Phương Thủy	-	Chị ruột					0	0,00	
9.4	Lê Ngọc Phương Trang	-	Chị ruột					0	0,00	
9.5	Lê Trung Trực	-	Em ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.6	Vũ Văn Chương	-	Anh rể					0	0,00	
9.7	Trần Anh Tuấn	-	Anh rể					0	0,00	
9.8	Lê Thị Thanh Loan	-	Chị dâu					0	0,00	
9.9	Phạm Thị Ngọc Thu	-	Em dâu					0	0,00	
10	NGUYỄN TRẦN LAM	-	Phó Giám đốc					2.000	0,04	
10.1	Nguyễn Đình Phú	-	Bố ruột					0	0,00	
10.2	Trần Thị Lễ	-	Mẹ ruột					0	0,00	
10.3	Khúc Thị Kim Quyên	-	Vợ					0	0,00	
10.4	Nguyễn Hoài Ân	-	Con					0	0,00	
10.5	Nguyễn Trần Lưu	-	Anh ruột					0	0,00	
10.6	Nguyễn Thụy Ngọc Lan	-	Chị dâu					0	0,00	
10.7	Khúc Quang Dũng	-	Bố vợ					0	0,00	
10.8	Vương Thị Hoa	-	Mẹ vợ					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.9	Khúc Quang Trung	-	Em vợ					0	0,00	
11	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	006C 59810	Kế toán trưởng					1.200	0,024	
11.1	Nguyễn Thành Kiệt	-	Cha ruột					0	0,00	
11.2	Nguyễn Thị Diệp	-	Mẹ ruột					0	0,00	
11.3	Lê Văn Dũng	006C016597	Chồng					0	0,00	
11.4	Lê Nguyễn Thanh Mai	-	Con ruột					0	0,00	
11.5	Nguyễn Thị Thanh Vân	-	Chị ruột					0	0,00	
11.6	Huỳnh Ngọc Khanh	-	Anh rể					0	0,00	
11.7	Nguyễn Thị Thanh Thủy	-	Chị ruột					0	0,00	
11.8	Nguyễn Thành Huy	-	Em ruột					0	0,00	
BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ										
12	NGUYỄN VĂN ĐẰM	014C801827	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	089079008782	10/8/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 269 Hàn Hải Nguyên, Phường Minh Phụng, TP.HCM	2.800	0,056	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.1	Nguyễn Ngọc Tuyết Anh	-	Vợ					0	0,00	
12.2	Nguyễn Tuấn Kiệt	-	Con ruột					0	0,00	
12.3	Hồ Thị Rót	-	Mẹ đẻ					0	0,00	
12.4	Nguyễn Thị Hồng Sương	-	Mẹ vợ					0	0,00	
12.5	Nguyễn Thanh Phong	-	Anh ruột					0	0,00	
12.6	Nguyễn Văn Chung	-	Anh ruột					0	0,00	
12.7	Nguyễn Văn Nhã	-	Anh ruột					0	0,00	
12.8	Nguyễn Văn Dũng	-	Anh ruột					0	0,00	
12.9	Nguyễn Thị Vân	-	Chị ruột					0	0,00	
12.10	Nguyễn Thị Dung	-	Chị ruột					0	0,00	
12.11	Nguyễn Văn Triều	-	Anh ruột					0	0,00	
12.12	Nguyễn Văn Sơn	-	Anh ruột					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.13	Nguyễn Ngọc Tuyết Mai	-	Chị vợ					0	0,00	
12.14	Dương Thị Thủy	-	Chị dâu					0	0,00	
12.15	Nguyễn Thị Bơi	-	Chị dâu					0	0,00	
12.16	Bùi Thị Ngọc Dung	-	Chị dâu					0	0,00	
12.17	Nguyễn Thị Nho	-	Chị dâu					0	0,00	
12.18	Nguyễn Văn Sơn	-	Anh rể					0	0,00	
12.19	Nguyễn Tăng Quốc	-	Anh rể					0	0,00	
12.20	Nguyễn Kim Nhuận	-	Chị dâu					0	0,00	
12.21	Lê Thị Diễm	-	Chị dâu					0	0,00	
13	LẠI THỊ THANH NGA	105C644220	Người phụ trách quản trị					1.000	0,02	
13.1	Đỗ Kỳ Anh	-	Con					0	0,00	
13.2	Tô Thị Vy	-	Mẹ					0	0,00	
13.3	Lại Tiến Dũng	-	Anh trai					0	0,00	

TT	Người khai (tổ chức, cá nhân) và người có liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty/ quan hệ	CCCD/ĐKKD			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (****)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
13.4	Nguyễn Hữu Chúc	-	Anh rể					0	0,00	
14	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	-	Thư ký					300	0,006	
14.1	Ngô Ái Liên	-	Mẹ ruột					0	0,00	
14.2	Lưu Hòa	-	Cha chồng					0	0,00	
14.3	Tạ Tuyết Hoa	-	Mẹ chồng					0	0,00	
14.4	Lưu Quang Hiền	-	Chồng					100	0,002	
14.5	Lưu Nguyễn Thế Kiên	-	Con ruột					0	0,00	Còn nhỏ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (năm 2025):

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Sĩ Nam	TV.HĐQT	0	0%	517.800	10,36%	mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Các nội dung trên được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT.HĐTV TCTy Cấp nước Sài Gòn;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ;
- Lưu: VT, HĐQT (P).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Thị Ngọc Luyên